BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 219 /QĐ-ĐHTM *Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2015*

**QUYẾT ĐỊNH**

***Về việc khen thưởng sinh viên có công trình NCKH đạt giải cấp Trường***

***Năm học 2014 - 2015***

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI**

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Điều lệ trường đại học”;

Căn cứ Quyết định số 42/2007/QĐ-BGDĐT ngày 13/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 754/QĐ-ĐHTM ngày 26/11/2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành “Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Thương mại”;

Xét đề nghị của Hội đồng đánh giá công trình NCKHSV cấp Trường năm học 2014-2015 và đề nghị của Ông Trưởng Phòng Quản lý Khoa học và Đối ngoại,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Khen thưởng 63 sinh viên có công trình nghiên cứu khoa học đạt giải cấp Trường năm học 2014 - 2015. *(Có danh sách kèm theo)*

**Điều 2.** Sinh viên được tặng giấy khen và phần thưởng cho mỗi công trình đạt giải theo quy định *(Giải Nhất 600.000đ, giải Nhì 450.000đ, giải Ba 300.000đ, giải KK 200.000đ)*.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo, Quản lý KH&ĐN, CTSV, KHTC; Trưởng các khoa và các sinh viên có công trình đạt giải tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

***Nơi nhận:***  **KT. HIỆU TRƯỞNG**

- Như điều 3 **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

- Lưu VT, QLKH&ĐN

**PGS,TS Nguyễn Thị Bích Loan**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **DANH SÁCH KHEN THƯỞNG SINH VIÊN CÓ CÔNG TRÌNH NCKH ĐẠT GIẢI CẤP TRƯỜNG  CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI NĂM HỌC 2014-2015** | | | | | |
| *(Ban hành kèm theo Quyết định số…219….QĐ/ĐHTM ngày 21 tháng 04 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Đại học Thương mại)* | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |
| **STT** | **Khoa quản lý** | **Đề tài** | **Họ và tên SV** | **GV Hướng dẫn** | **Xếp Giải thưởng cấp trường** |
| 1 | **Khoa  Quản trị doanh nghiệp** | Định hướng chiến lược cho công ty cổ phần kỹ thuật số FPT dựa trên nghiên cứu tác động của các nhân tố đến hành vi mua của khách hàng điện tử | Phạm Thị Thanh Thanh - Lớp 49K2 Ngô Minh Nguyệt - Lớp 49K5 Nguyễn Thị Ngọt - Lớp 49K3 | ThS. Phan Đình Quyết | **Giải khuyến khích** |
| 2 | Sản xuất tinh gọn và việc ứng dụng vào công ty TNHH Hưng Hà | Phạm Thị Phượng - Lớp 48K2 Văn Thị Ngọc Châm - Lớp 48K3 Đinh Khánh Ninh- Lớp 48K1 | ThS. Lã Tiến Dũng | **Giải khuyến khích** |
| 3 | **Khoa Khách sạn - Du lịch** | Phát triển du lịch Thái Lan - Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam | Trần Hùng Đức - Lớp 49B1KS Ngô Duy Anh - Lớp 49B1KS Lưu Vân Anh - Lớp 49B2KS | TS. Trần Thị Bích Hằng | **Giải nhất** |
| 4 | Nghiên cứu tâm lý khách du lịch mạo hiểm ở Việt Nam | Trần Thị Thúy Diễm - Lớp 48K2 | ThS. Nguyễn Thị Huyền Ngân | **Giải khuyến khích** |
| 5 | Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế tại Trung tâm y tế của các trường đại học trên địa bàn Quận Cầu Giấy, Hà Nội | Nguyễn Thị Hằng - Lớp 47V1 Nguyễn Hương Quỳnh - Lớp 47V1 Nguyễn Thị Ninh - Lớp 47V1 | TS. Nguyễn Thị Tú | **Giải khuyến khích** |
| 6 | **Khoa Marketing** | Phát triển dịch vụ hướng nghiệp cho trẻ em của "thành phố hướng nghiệp Kizciti" trên đại bàn thành phố Hà Nội | Nguyễn Thu Thảo - Lớp 48C1 Nguyễn Thanh Xuân - Lớp 48C5 Trương Thanh Hiền - Lớp 48C3 | ThS. Vũ Phương Anh | **Giải nhì** |
| 7 | Nghiên cứu mô hình PGS trong sản xuất và kinh doanh rau an toàn trên địa bàn thành phố Hà Nội và các tỉnh lân cận. | Trần Thị Thu Huyền - Lớp 48T4 Trình Thị Huyền - Lớp 48T4 Nguyễn Thị An - Lớp 48T4 | ThS. Đặng Thu Hương | **Giải khuyến khích** |
| 8 | **Khoa Kế toán - Kiểm toán** | Mối quan hệ giữa hệ thống thông tin kế toán với hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp | Nguyễn Thị Cẩm - Lớp 48D1 Mai Thị Thúy - Lớp 48D2 | PGS.TS Nguyễn Phú Giang | **Giải khuyến khích** |
| 9 | Kế toán hàng tồn kho trong DNTM | Phan Thị Linh - Lớp 48D5 Hà Thị Linh - Lớp 48D2 Lê Thị Lan - Lớp 48D3 | ThS. Vũ Quang Trọng | **Giải khuyến khích** |
| 10 | **Khoa Thương mại quốc tế** | Giải pháp vượt qua khác biệt về văn hóa giúp các doanh nghiệp Việt Nam nâng cao hiệu quả đàm phán thương mại quốc tế đối với các đối tác Đan Mạch | Lại Thu Quỳnh - Lớp 48E3 Dương Quỳnh Nga - Lớp 48E3 Bùi Minh Thúy - Lớp 48E1 | ThS. Trương Quang Minh | **Giải khuyến khích** |
| 11 | Ảnh hưởng của căn bệnh Hà Lan trong thu hút trực tiếp đầu tư nước ngoài đến sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế Việt nam trong giai đoạn 2005 - 2014 | Mai Thị Huyền Trang - Lớp 48E3 Bùi Thị Minh Thuý - Lớp 48E5 | ThS. Phan Thu Giang | **Giải khuyến khích** |
| 12 | **Khoa  Kinh tế - Luật** | Pháp luật về nhượng quyền thương mại trong mối quan hệ với pháp luật về hành vi thỏa thuận hạn chế cạnh tranh | Dương Thị Thắm - Lớp 47P3 Mai Thị Thu Hiền - Lớp 47P1 Trần Thị Diệu My - Lớp 47P3 | TS. Trần Thị Thu Phương | **Giải khuyến khích** |
| 13 | Pháp luật điều chỉnh hoạt động bán hàng đa cấp và một số giải pháp nhằm kiểm soát hành vi bán hàng đa cấp bất chính ở Việt Nam hiện nay | Đặng Thị Ngọc Bích - Lớp 48P2 Bùi Huyền Trâm - Lớp 48P1 Nguyễn Hữu Thực - Lớp 48P4 | ThS. Nguyễn Thị Tình | **Giải nhì** |
| 14 | Pháp luật về kỷ luật sa thải người lao động ở nước ta hiện nay- thực tiễn và kiến nghị hoàn thiện | Đinh Thị Thêu - Lớp 48P4 Phạm Thị Thu - Lớp 48P4 | ThS. Trần Thị Nguyệt | **Giải khuyến khích** |
| 15 | Ảnh hưởng của học phí đến cầu về giáo dục đại học Việt Nam hiện nay - Thực trạng và khuyến nghị chính sách | Đỗ Thị Linh - Lớp 48F5 Đỗ Vũ Thu Hường - Lớp 48F5 Ngô Thị Lượng - Lớp 48F5 | ThS. Ninh Thị Hoàng Lan | **Giải khuyến khích** |
| 16 | Nâng cao nhận thức của người tiêu dùng về chất lượng những mặt hàng lương thực, thực phẩm nhập khẩu qua con đường tiểu ngạch từ Trung Quốc | Đinh Nho Hiệp - Lớp 47F3 Bùi Thúy Hiền - Lớp 47F1 | PGS.TS Hà Văn Sự | **Giải khuyến khích** |
| 17 | **Khoa Tài chính - Ngân hàng** | Các yếu tố cấu thành chất lượng dịch vụ ảnh hưởng đến sự hài lòng của sinh viên đại học thương mại khi sử dụng dịch vụ thanh toán bằng thẻ ghi nợ do NH BIDV cung cấp | Nguyễn Thị Ánh Ngọc - Lớp 48H6 Nguyễn Thị Phương - Lớp 48H6  Nguyễn Thị Nguyện - Lớp 48H6 | ThS. Phạm Tuấn Anh | **Giải khuyến khích** |
| 18 | Đánh giá chất lượng dịch vụ môi giới hỗ trợ giao dịch cho nhà đầu tư của công ty chứng khoán FPTS | Phạm Thị Thúy Nga - Lớp 48H4 Ngô Thị Hoàng Dung - Lớp 48H4 | ThS. Lê Đức Tố | **Giải khuyến khích** |
| 19 | **Khoa Thương mại điện tử** | Nghiên cứu nâng cao sự thỏa mãn và kích thích khác hàng chia sẻ tạo hiệu ứng marketing cho Công ty TNHH Soloha Việt Nam. | Bùi Thị Khánh - Lớp 48I3 Ngô Tiểu My - Lớp 48I3 Hoàng Thị Lan Anh - Lớp 48I3 | ThS. Nguyễn Bình Minh | **Giải ba** |
| 20 | **Khoa Tiếng Anh** | Reasons for reluctance in speaking English- majored students and some solutions | Vũ Thị Thu Huế - Lớp 48N3 Đặng Thị Thùy Linh - Lớp 48N1 Đặng Thùy Loan - Lớp 48N5 | ThS. Phạm Thị Xuân Hà | **Giải khuyến khích** |
| 21 | **Khoa Hệ thống thông tin kinh tế** | Dịch vụ thanh toán di động ApplePay trong tương lai thanh toán điện tử ở Việt Nam | Đỗ Hoàng Việt - Lớp 48S4 Trương Mỹ Duyên - Lớp 48S4 Nguyễn Thị Hằng - Lớp 48S4 | ThS. Lê Thị Thu | **Giải ba** |
| 22 | **Khoa Quản trị nhân lực** | Nghiên cứu yếu tố ảnh hưởng mức sẵn lòng chi trả học phí của sinh viên đào tạo theo tín chỉ của một số trường đại học công lập ở Hà Nội | Lê Hoàng Tùng - Lớp 48U1 Trần Thị Thu Trang - Lớp 48U4 | TS. Chu Thị Thủy | **Giải khuyến khích** |
| 23 | Nâng cao năng lực hoạt động của tổ chức công đoàn cơ sở ở các doanh nghiệp thuộc FDI | Nguyễn Thị Ngọc Nga - Lớp 48U1 Nguyễn Thị Nga - Lớp 48U3 | PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Nhàn | **Giải khuyến khích** |
| 24 | Nghiên cứu những nhân tố ảnh hưởng đến quyết định về quê làm việc của sinh viên khối ngành Kinh tế Trường Đại học Thương mại | Nguyễn Thị Kim Quế - Lớp 49F5 Trần Thị Hân - Lớp 49F1 Dương Thu Hằng - Lớp 49F6 | ThS. Nguyễn Đắc Thành | **Giải ba** |